

BẢN SO SÁNH, THUYẾT MINH NỘI DUNG DỰ THẢO

STT	QUY ĐỊNH TẠI LUẬT, NGHỊ ĐỊNH	NỘI DUNG DỰ THẢO QUY ĐỊNH	Văn bản đang áp dụng thực hiện	
			Phía Tây	Phía Đông
1	Theo khoản 4, Điều 8, Luật Đường bộ năm 2024, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh có trách nhiệm quản lý các loại đường sau đây: “ a) <i>Quản lý đường tỉnh, quốc lộ đi qua đô thị loại đặc biệt; quốc lộ khi được phân cấp; tuyến, đoạn tuyến quốc lộ đã hoàn thành việc đầu tư xây dựng tuyến tránh thay thế phù hợp với quy hoạch mạng lưới đường bộ; tuyến, đoạn tuyến quốc lộ không còn trong quy hoạch mạng lưới đường bộ, trừ trường hợp quốc lộ có yêu cầu đặc biệt về bảo đảm quốc phòng, an ninh; tuyến, đoạn tuyến quốc lộ được Thủ tướng Chính phủ giao trên cơ sở đề nghị của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh để đáp ứng nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm lợi ích quốc gia, quốc phòng, an ninh, khả năng bố trí nguồn lực của địa phương; tuyến, đoạn tuyến quốc lộ đã được điều chuyển tài sản về Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quản lý theo quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công;</i> b) <i>Quy định việc quản lý đường đô thị, đường huyện, đường xã, đường thôn;</i> c) <i>Quản lý đường gom, đường bên tách khỏi quốc lộ</i> ”.	Điều 4. Phân cấp quản lý các loại đường bộ do Ủy ban nhân dân thành phố có trách nhiệm quản lý	Quyết định số 60/2024/QĐ-UBND ngày 31 tháng 12 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hải Dương ban hành Quy định một số nội dung về phân cấp quản lý các loại đường do Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý; trách nhiệm quản lý đường đô thị, đường huyện, đường xã, đường thôn; trình tự, thủ tục chấp thuận thiết kế và cấp phép thi công nút giao đối với đường địa phương đang khai thác trên địa bàn tỉnh Hải Dương	Quyết định số 40/2020/QĐ-UBND ngày 17 tháng 12 năm 2020 của Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng ban hành quy định quản lý khai thác, bảo trì các công trình đường bộ trên địa bàn thành phố Hải Phòng
2	Theo khoản 5 Điều 30 Luật Đường bộ quy định: “ <i>Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quy định trình tự, thủ tục chấp thuận thiết kế và trình tự, thủ tục cấp phép thi công nút giao đối với đường địa phương đang khai thác</i> ”.	Điều 5. Phân cấp quyết định vị trí đầu nối, chấp thuận thiết kế nút giao đầu nối và cấp phép thi công đầu nối vào đường quốc lộ đang khai thác Điều 6. Phân cấp chấp thuận thiết kế, cấp phép thi công nút giao đối với đường địa phương đang khai thác		Chưa có
3	Theo quy định tại khoản 3, Điều 37 Luật Đường bộ quy định: “ <i>Ủy ban nhân dân các cấp có trách nhiệm tổ chức quản lý, vận hành, khai thác và bảo trì đối với các loại đường bộ quy định tại khoản 4 Điều 8 của Luật này và kết cấu hạ tầng đường bộ thuộc phạm vi quản lý</i> ”.	Điều 4. Phân cấp quản lý các loại đường bộ do Ủy ban nhân dân thành phố có trách nhiệm quản lý		Quyết định số 40/2020/QĐ-UBND ngày 17 tháng 12 năm 2020 của Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng ban hành quy định quản lý khai thác, bảo trì các

				công trình đường bộ trên địa bàn thành phố Hải Phòng
4	Theo quy định tại khoản 5, Điều 25 Luật Đường bộ: “ <i>Bộ Giao thông vận tải, Ủy ban nhân dân các cấp chịu trách nhiệm tổ chức giao thông trên các tuyến đường bộ thuộc phạm vi quản lý</i> ”	Điều 10. Phân cấp tổ chức giao thông		Quyết định số 18/2020/QĐ-UBND ngày 28 tháng 7 năm 2020 của Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng ban hành Quy định tổ chức giao thông trên địa bàn thành phố Hải Phòng
5	Theo quy định tại điểm b, khoản 3, Điều 27 Luật Đường bộ : “ <i>Ủy ban nhân dân cấp tỉnh công bố về tải trọng, khổ giới hạn của đường bộ thuộc phạm vi quản lý và đường chuyên dùng quy định tại điểm c khoản này trên địa bàn;</i> ”	Điều 12. Phân cấp công bố về tải trọng, khổ giới hạn của đường bộ thuộc phạm vi quản lý và đường chuyên dùng có hoạt động giao thông công cộng Điều 13. Phân cấp quyết định vị trí xây dựng, lắp đặt công trình kiểm soát tải trọng xe trên đường bộ thuộc phạm vi quản lý		Chưa có
6	Theo quy định tại điểm a, khoản 2, Điều 38 Luật Đường bộ: “ <i>Bộ Giao thông vận tải, Ủy ban nhân dân các cấp tổ chức thực hiện công tác phòng, chống, khắc phục hậu quả thiên tai và tìm kiếm cứu nạn đối với đường bộ thuộc phạm vi quản lý;</i> ”	Điều 14. Phân cấp tổ chức lập, soát xét, thẩm định, phê duyệt hồ sơ hoàn thành khắc phục hậu quả thiên tai, xử lý ùn tắc, bảo đảm giao thông và hồ sơ hoàn thành dự án khẩn cấp phòng, chống, khắc phục hậu quả thiên tai đối với trên đường bộ do Ủy ban nhân dân thành phố quản lý		Chưa có
7	Điều 21 Sử dụng tạm thời lòng đường, vỉa hè vào mục đích khác Nghị định số 165/2024/NĐ-CP ngày 26/12/2024 của Chính phủ	Điều 15. Phân cấp thực hiện cấp phép sử dụng tạm thời lòng đường, vỉa hè vào mục đích khác	Chưa có	Chưa có

8	Theo Điều 20 Nghị định số 44/2024/NĐ-CP ngày 24 tháng 4 năm 2024 của Chính phủ quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ (sau đây gọi là Nghị định số 44/2024/NĐ-CP), trong đó quy định Hình thức xử lý tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ gồm: “1. Thu hồi tài sản; 2. Điều chuyển tài sản; 3. Chuyển giao tài sản về địa phương quản lý, xử lý. 4. Thanh lý tài sản; 5. Xử lý tài sản trong trường hợp bị mất, bị hủy hoại; 6. Xử lý tài sản trong trường hợp cơ quan, người có thẩm quyền quyết định giao tài sản cho doanh nghiệp quản lý theo hình thức đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp; 7. Hình thức xử lý khác theo quy định của pháp luật”. Trong đó quy định thẩm quyền xử lý tài sản đối với các hình thức: Thu hồi; điều chuyển; chuyển giao tài sản về địa phương quản lý, xử lý; thanh lý tài sản; xử lý tài sản trong trường hợp bị mất, bị hủy hoại tại Nghị định số 44/2024/NĐ-CP như sau: - Điểm c, khoản 2, Điều 21, Nghị định số 44/2024/NĐ-CP: “Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định hoặc ban hành Quy định thẩm quyền quyết định thu hồi tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ do cơ quan quản lý tài sản ở địa phương quản lý, trừ tài sản quy định tại điểm a khoản này” - Điểm d, khoản 2, Điều 22 Nghị định số 44/2024/NĐ-CP: “Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định hoặc ban hành Quy định thẩm quyền quyết định điều chuyển tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ giữa các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc địa phương quản lý, trừ trường hợp quy định tại điểm a khoản này” - Điểm c, khoản 2, Điều 23 Nghị định số 44/2024/NĐ-CP: “Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định hoặc ban hành Quy định thẩm quyền quyết định chuyển giao tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ do cơ quan quản lý tài sản ở địa phương quản lý cho các cơ quan chức năng của địa phương (Cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Trung tâm Phát triển quỹ đất, cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện) quản lý, xử lý, trừ tài sản quy định tại điểm a khoản này” - Điểm b khoản 2, Điều 24 Nghị định số 44/2024/NĐ-CP: “Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định hoặc ban hành Quy định thẩm quyền quyết định thanh lý đối với tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ do cơ quan quản lý tài sản ở địa phương quản lý. - Điểm b khoản 2, Điều 25 Nghị định số 44/2024/NĐ-CP: “Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định hoặc ban hành Quy định thẩm quyền quyết định xử lý đối với tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ do cơ quan quản lý tài sản ở địa phương quản lý”.	Điều 21. Thẩm quyền quyết định thu hồi tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ Điều 22. Thẩm quyền quyết định điều chuyển tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ Điều 23. Quy định thẩm quyền chuyển giao tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ về địa phương quản lý, xử lý Điều 24. Quy định thẩm quyền thanh lý tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ Điều 25. Quy định thẩm quyền xử lý tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ trong trường hợp bị mất, bị hủy hoại	Quyết định số 07/2025/QĐ-UBND ngày 23 tháng 01 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hải Dương quy định về thẩm quyền xử lý tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ trên địa bàn tỉnh Hải Dương	Chưa có
---	--	--	--	---------